

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

Bản án số: 02/2018/HS-ST

Ngày: 11/01/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Phụng

2. Bà Võ Thị Mỹ Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long - tỉnh Vinh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long - tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Thị Trúc L - sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Số 593/2 ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Quốc D - 1964 và bà Lê Thị H; bị cáo chưa có gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/11/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tuyên phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Ngày 10/02/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 10 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 21/4/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phúc thẩm tuyên phạt 10 năm tù.

- Ngày 07/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

- Ngày 08/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra quyết định thi hành án phạt tù, tổng hợp 04 bản án trên buộc Đỗ Thị Trúc L phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm 10 tháng tù giam.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Long Hòa - Bộ Công an từ ngày 04/02/2016 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Minh V - sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Nguyên đơn dân sự:* Anh Trần Thanh T - sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị Trúc L là đối tượng không nghề nghiệp ổn định, thường xuyên sử dụng mạng xã hội Zalo kết bạn, làm quen với nhiều người rồi tìm cách tiếp cận, gặp mặt rồi lợi dụng sự mất cảnh giác nhằm chiếm đoạt tài sản.

Khoảng tháng 12/2015 L sử dụng mạng Zalo kết bạn với anh Nguyễn Minh V, L thường xuyên nhắn tin trao đổi với anh V để tạo mối quan hệ thân thiết, sau đó L có ý định tiếp xúc với anh V để tìm cơ hội chiếm đoạt tài sản. Tối ngày 28/01/2016 L ở thành phố Hồ Chí Minh gọi điện thoại cho anh V hẹn gặp mặt thì anh V đồng ý. Khoảng 8 giờ ngày 29/01/2016 L đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh về đến bến xe Vĩnh Long rồi đón taxi đến bến phà An Phước, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Anh V mượn xe mô tô biển số 71B1-849.87 của anh Trần Thanh T đến đón và chở L đến chỗ làm của anh tại trang trại nuôi cá ba sa ở huyện C, tỉnh Bến Tre. Khoảng 16 giờ cùng ngày L rủ anh V đến khu du lịch Trường An chơi, khi đến thành phố V L kêu anh V đưa đến chợ Vĩnh Long để L vào mua cái bóp nam. Sau đó anh V tiếp tục chở L đến khu du lịch Trường An, cả hai ngồi trên băng đá uống bia, lúc này L kêu anh V đưa cái bóp của anh V đang sử dụng để L sang giấy tờ, tiền qua cái bóp mà L vừa mua, anh V nghĩ mình được tặng cái bóp nên đồng ý. Lợi dụng lúc anh V không để ý L lén lấy số tiền 1.950.000 đồng trong bóp của anh V cất giấu vào túi quần. Sau đó L tìm cách lấy xe mô tô của anh V nên nói là muốn tìm chỗ đi vệ sinh và kêu anh V đưa xe L điều khiển chở anh V ngồi sau. L điều khiển xe được khoảng 500m thì giả vờ làm rơi bịch đồ treo trước xe xuống đường (đựng khô, hột vịt lộn) rồi dừng xe lại kêu anh V xuống xe nhặt. Khi anh V xuống xe nhặt bịch đồ thì L bất ngờ tăng ga chạy xe thẳng về thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó bán xe được 2.000.000 đồng dùng tiêu xài cá nhân.

Ngày 07/02/2016 L bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp khởi tố và ra lệnh tạm giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Trộm cắp tài sản". Quá trình điều tra L thừa nhận còn chiếm đoạt xe mô tô của anh V tại xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Ngày 01/7/2017 Cơ quan cảnh

sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long phối hợp điều tra.

Kết luận định giá số 67/HĐĐG&TTHS ngày 21/7/2017 của Hội đồng định giá thành phố Vĩnh Long kết luận: Xe mô tô biển số 71B1-849.87 hiệu Yamaha màu sơn trắng đen tại thời điểm bị thiệt hại có giá 14.535.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 03/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Đỗ Thị Trúc L về tội “Cướp giật tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 136; điểm o, p khoản 1 Điều 46; các Điều 33, 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thị Trúc L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp với mức hình phạt 12 (mười hai) năm 10 (mười) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 46/2017/HSST ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo Đỗ Thị Trúc L phải chấp hành hình phạt chung là từ 14 năm 10 tháng đến 15 năm 04 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô 71B1. 849-87 anh Nguyễn Minh V mượn của anh Trần Thanh T. Anh T yêu cầu anh V bồi thường 15.000.000 đồng, anh V đồng ý và đã bồi thường cho anh T 5.000.000 đồng, còn thiếu lại 10.000.000 đồng. Xét anh T và anh V đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh V yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho anh 15.000.000 đồng và 1.950.000 đồng tiền trong bóp bị mất. Tổng cộng 16.950.000 đồng. Xét yêu cầu của anh V là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Đỗ Thị Trúc L đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Minh V số tiền 16.950.000 đồng. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận: Bị cáo quen biết anh V qua mạng xã hội. Ngày 29/01/2016 bị cáo từ thành phố Hồ Chí Minh xuống Vĩnh Long gặp anh V. Khoảng 16 giờ cùng ngày anh V dùng xe mô tô 71B1-849.87 chở bị cáo đến khu du lịch Trường An chơi. Tại đây cả hai cùng uống bia và bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của anh V số tiền 1.950.000 đồng. Sau đó bị cáo giả vờ nói với anh V là muốn tìm chỗ đi vệ sinh và kêu anh V đưa xe cho bị cáo điều khiển. Trên đường đi bị cáo giả vờ làm rơi bịch đồ treo trước xe để anh V xuống nhặt, khi anh V xuống xe thì bị cáo nhanh chóng tăng ga tẩu thoát về thành phố Hồ Chí Minh.

Lợi dụng việc anh V phải xuống xe để nhặt bịch đồ, không chú ý, bị cáo đã công khai, nhanh chóng chiếm đoạt xe mô tô 71B1-849.87 tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 136 Bộ luật Hình sự; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 14.535.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Đối với hành vi bị cáo chiếm đoạt số tiền 1.950.000 đồng của anh V bằng thủ đoạn lén lút là hành vi trộm cắp tài sản nhưng giá trị tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, thời điểm phạm tội bị cáo chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác phải được mọi người tôn trọng, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo là người có nhân thân không tốt, không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên đã lợi dụng mạng xã hội Zalo để làm quen với nhiều thanh niên với mục đích tiếp cận rồi tìm cách chiếm đoạt tài sản của họ, điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây mất trật tự xã hội và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, với hành vi phạm tội này, bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm với một hình phạt tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giúp bị cáo học tập, cải tạo bản thân trở thành một người công dân có ích và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Nguyễn Minh V và anh Trần Thanh T vắng mặt, nhưng đã có thỏa thuận là anh V phải bồi thường cho anh T giá

trị chiếc xe bị mất là 15.000.000 đồng, anh V đã bồi thường được 5.000.000 đồng, còn phải bồi thường thêm 10.000.000 đồng. Xét việc thỏa thuận bồi thường là tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh V yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho anh 15.000.000 đồng và 1.950.000 đồng tiền trong bóp bị mất. Tổng cộng 16.950.000 đồng. Xét yêu cầu của anh V là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Trúc L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm o, p khoản 1 Điều 46; các Điều 33, 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Trúc L 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp với mức hình phạt 12 (mười hai) năm 10 (mười) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 46/2017/HSST ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo Đỗ Thị Trúc L phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2016.

II. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Minh V và anh Trần Thanh T. Anh Nguyễn Minh V phải bồi thường cho anh Trần Thanh T số tiền 10.000.000 đồng.

Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Minh V 16.950.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

III. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Đỗ Thị Trúc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 847.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo và trại giam;
- Tòa án tỉnh VL;
- Công an TPVL;
- Viện Kiểm Sát TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu